

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 12

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI		1->2	07/10/24	Btin 281-320	Btin 281-320	Btin 257-288			
	Sáng			ĐATN(40)(BM KTXD-KTr)	ĐATN(40)(BM KTXD-KTr)	TTTN(32)(K.Sơn)			
		3->5					P.202 1-3		
		6->7					PL&KTXD(3)(V.Khánh)		
	Chiều						P.203 25-27	Xưởng TH 1-5	
		8->9					GC-SCKCBTCT(3)(Q.Hải)	ĐAK.KTr.10(5)(Đ.Quý)	
		10->12							
BA	Tối		08/10/24						
		1->2							P.203 1-5
	Sáng								THUDQLXD(5)(V.Khánh)
		3->5							
		6->7					P.203 4-7		
	Chiều						PL&KTXD(4)(V.Khánh)		
		8->9							
TƯ		10->12	09/10/24						
	Tối								
		1->2							
	Sáng								
		3->5							
		6->7					P.302 8-11	Xưởng TH 6-10	
	Chiều						PL&KTXD(4)(V.Khánh)	ĐAK.KTr.10(5)(Đ.Quý)	
NĂM		8->9	10/10/24						
		10->12							
	Tối								
		1->2							P.201 6-10
	Sáng								THUDQLXD(5)(V.Khánh)
		3->5							
		6->7							
SÁU	Chiều		11/10/24						
		8->9							
		10->12							
	Tối								
		1->2					P.202 12-15		
	Sáng						PL&KTXD(4)(V.Khánh)		
		3->5							
BẢY		6->7	12/10/24				P.202 22-24		
	Chiều						KCBT-ULT(3)(Q.Hòa)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
		1->2	13/10/24						A2-VT1 11-15
	Sáng								THUDQLXD(5)(V.Khánh)
CN		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

Ghi chú Sĩ số 39 7 7 25 11 9

Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 12

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D23X1DN	D23K1DN	D23QX1DN
HAI		1->2	07/10/24	P.201 1-4 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)	Xưởng TH 6-10 ĐAK.KTr5(5)(T.Vinh-Đ.Quý)			H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)	
	Sáng	3->5							
		6->7			Xưởng TH 16-20 TKNKTr(5)(T.Vinh)	P.201 1-4 ĐB&KSKL(4)(V.Khánh)	P.202 46-48 CHKC1(3)(C.Bàn)	19-21 GDTC3(3)(M.Đồng)	19-21 GDTC3(3)(M.Đồng)
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->2	08/10/24	P.201 49-51 KCT(3)(C.Duy)	Xưởng TH 11-15 ĐAK.KTr5(5)(T.Vinh-Đ.Quý)			P.202 bổ sung CHCTR(3)(C.Bàn)	P.301 22-25 TANHB1.1(4)(Th.Nhung)
	Sáng	3->5							
		6->7			Xưởng TH 21-25 TKNKTr(5)(T.Vinh)		A2-VT1 41-44 THUD1(4)(N.Hào)		
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->2	09/10/24	P.203 52-54 KCT(3)(C.Duy)	Xưởng TH 16-20 ĐAK.KTr5(5)(T.Vinh-Đ.Quý)	P.204 5-8 ĐB&KSKL(4)(V.Khánh)	P.304 45-48 CTKT(4)(K.Sơn)	A2-VT1 22-26 TUD1.KTR(5)(N.Hào)	
	Sáng	3->5							
		6->7		P.301 43-45 ĐIAKT(3)(T.Lực)	Xưởng TH 26-30 TKNKTr(5)(T.Vinh)		P.201 13-15 XSTK(3)(V.Hiệp)		P.202 44-hết KCCTR(2)(Q.Hòa)
	Chiều	8->9							
		10->12			P.201 1-3 CSVHVN(3)(K.Trang)				
	Tối								
NĂM		1->2	10/10/24	P.202 5-8 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)			P.203 49-51 CHKC1(3)(C.Bàn)		P.204 1-4 ĐAX.KCBTCT(4)(T.Anh)
	Sáng	3->5							
		6->7				P.202 9-12 ĐB&KSKL(4)(V.Khánh)	P.203 bổ sung CHCTR(3)(C.Bàn)		
	Chiều	8->9							
		10->12			P.201 4-7 CSVHVN(4)(K.Trang)				
	Tối								
SÁU		1->2	11/10/24	P.201 46-48 ĐIAKT(3)(T.Lực)			25-27 GDTC3(3)(M.Đồng)	H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)	
	Sáng	3->5							
		6->7				P.201 13-15 ĐB&KSKL(3)(V.Khánh)			P.301 26-28 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
	Chiều	8->9							
		10->12			P.201 8-11 CSVHVN(4)(K.Trang)				
	Tối								
BẢY		1->2	12/10/24		P.301 12-15 CSVHVN(4)(K.Trang)		P.201 16-18 XSTK(3)(V.Hiệp)		
	Sáng	3->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->2	13/10/24						
	Sáng	3->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
Số số				38	16	14	25	20	8

GI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htgt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 12

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X2DN	D23CD2DN	D23K2DN	D24QHC1DN	D24LQC1DN	D24TDK1DN
HAI		1->2	07/10/24				H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)
	Sáng	3->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12		P.202 1-4 PL&KTXD(4)(V.Khánh)	P.202 1-4 PL&KTXD(4)(V.Khánh)	Xưởng TH 61-64 ĐAKTr2-3(4)(T.Vinh)			
	Tối								
BA		1->2	08/10/24					7-9 A2-VT1 GDTC1(3)(M.Đồng)	13-16 CNTTCB(4)(T.Hậu)
	Sáng	3->5							
		6->7					P.301 19-21 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 19-21 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 19-21 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
	Chiều	8->9							
		10->12		P.202 5-8 PL&KTXD(4)(V.Khánh)	P.202 5-8 PL&KTXD(4)(V.Khánh)	Xưởng TH 65-68 ĐAKTr2-3(4)(T.Vinh)			
	Tối								
TƯ		1->2	09/10/24						10-12 GDTC1(3)(M.Đồng)
	Sáng	3->5							10-12 GDTC1(3)(M.Đồng)
		6->7					P.201 13-15 XSTK(3)(V.Hiệp)	P.201 13-15 XSTK(3)(V.Hiệp)	
	Chiều	8->9							
		10->12		P.202 9-12 PL&KTXD(4)(V.Khánh)	P.202 9-12 PL&KTXD(4)(V.Khánh)	P.201 1-3 CSVHVN(3)(K.Trang)			
	Tối								
NĂM		1->2	10/10/24				A2-VT1 1-4 CNTTCB(4)(T.Hậu)		
	Sáng	3->5							
		6->7					P.301 22-24 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 22-24 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 22-24 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
	Chiều	8->9							
		10->12		P.202 13-15 PL&KTXD(3)(V.Khánh)	P.202 13-15 PL&KTXD(3)(V.Khánh)	P.201 4-7 CSVHVN(4)(K.Trang)			
	Tối								
SÁU		1->2	11/10/24				H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)
	Sáng	3->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12		P.202 17-20 KCNT(4)(C.Duy)	P.203 5-8 ĐATKD(4)(V.Quân)	P.201 8-11 CSVHVN(4)(K.Trang)			
	Tối								
BẢY		1->2	12/10/24	P.202 13-16 TTTKNBCTCT(4)(Q.Hòa)	P.203 9-12 ĐATKD(4)(V.Quân)	P.301 12-15 CSVHVN(4)(K.Trang)	P.201 16-18 XSTK(3)(V.Hiệp)	P.201 16-18 XSTK(3)(V.Hiệp)	H.Trường G.Lưu CNOTO&ĐH
	Sáng	3->5							
		6->7		P.201 21-24 KCNT(4)(C.Duy)	P.202 17-20 ĐA.TKCBTCT(4)(Ng.Thành)	Xưởng TH 27-30 BCKG(4)(H.Sang)			
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 thi hết hp NM(N.Hào)	P.201 thi hết hp NM(N.Hào)	Xưởng TH 31-34 BCKG(4)(H.Sang)			
	Tối								
CN		1->2	13/10/24	P.201 9-12 ĐA.NM(4)(N.Hào)	P.201 9-12 ĐA.NM(4)(N.Hào)	ONLINE 69-73 ĐAKTr2-3(5)(T.Vinh)			
	Sáng	3->5							
		6->7		P.201 25-28 KCNT(4)(C.Duy)	P.202 13-16 ĐATKD(4)(V.Quân)	Xưởng TH 35-38 BCKG(4)(H.Sang)			
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 thi hết hp KCNBTCT(Q.Hòa)	P.201 thi hết hp TKĐ2(V.Quân)	Xưởng TH 39-42 BCKG(4)(H.Sang)			
	Tối								

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 12

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D24XDK1DN	D24KTR1DN	D24CTC1DN	D24COK1DN	D24COK2DN	
HAI		1->2	07/10/24	H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)		H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 25-28 THMLN(4)(Q.Vinh)	
	Sáng	3->5							
		6->7			Xưởng TH 11-14 ĐAK.CS1(4)(K.Sơn)				
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->2	08/10/24	P.301 22-25 TANHB1.1(4)(Th.Nhung)	A2-VT1 13-16 CNTTCB(4)(T.Hậu)	7-9 GDTC1(3)(M.Đồng)			
	Sáng	3->5							
		6->7					H.Trường 13-15 GTICH1(3)(V.Hiệp)	H.Trường 13-15 GTICH1(3)(V.Hiệp)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->2	09/10/24	P.201 13-15 GTICH1(3)(V.Hiệp)	P.301 22-24 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 22-24 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)			
	Sáng	3->5							
		6->7		P.203 10-12 CHCS(3)(C.Duy)	P.304 1-4 NMKT&ĐT(4)(K.Trang)	P.204 16-19 KTrMT(4)(C.Băng)	H.Trường 7-9 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	H.Trường 7-9 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
NAM		1->2	10/10/24	A2-VT1 1-4 CNTTCB(4)(T.Hậu)			H.Trường 16-18 GTICH1(3)(V.Hiệp)	H.Trường 16-18 GTICH1(3)(V.Hiệp)	
	Sáng	3->5							
		6->7		P.201 16-18 GTICH1(3)(V.Hiệp)	P.304 5-8 NMKT&ĐT(4)(K.Trang)	P.204 20-23 KTrMT(4)(C.Băng)	H.Trường 16-19 NMCNKTOT(4)(Đ.Toa)	H.Trường 16-19 NMCNKTOT(4)(Đ.Toa)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->2	11/10/24	H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)		H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 29-32 THMLN(4)(Q.Vinh)	
	Sáng	3->5							
		6->7		P.301 26-28 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.304 9-12 NMKT&ĐT(4)(K.Trang)	P.204 24-26 KTrMT(3)(C.Băng)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->2	12/10/24			P.204 27-30 KTrMT(4)(C.Băng)	H.Trường G.Lưu CNOTO&TĐH	H.Trường G.Lưu CNOTO&TĐH	
	Sáng	3->5							
		6->7			P.304 13-15 NMKT&ĐT(3)(K.Trang)		H.Trường 20-23 NMCNKTOT(4)(Đ.Toa)	H.Trường 20-23 NMCNKTOT(4)(Đ.Toa)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->2	13/10/24				H.Trường 24-27 NMCNKTOT(4)(Đ.Toa)	H.Trường 24-27 NMCNKTOT(4)(Đ.Toa)	
	Sáng	3->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
Số số				33	19	33	46	46	

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)